

T, ngày 18 tháng 10 năm 2019

Số: 133/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1967

1.2. *Bị đơn:*

1.2.1. Bà **Đặng Thị V (Đặng Thị Hồng V)**, sinh năm 1959

1.2.2. Ông **Bùi Tấn Ph**, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: ấp Ng, xã Th, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đặng Thị V (Đặng Thị Hồng V) và ông Bùi Tấn Ph có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B 368,5 (ba trăm sáu mươi tám phẩy năm) tạ lúa bằng 7.370kg lúa (20kg/gia) và 02 (hai) chỉ vàng 24K.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Bà Đặng Thị V (Đặng Thị Hồng V) và ông Bùi Tấn Ph có nghĩa vụ nộp 942.000đ (chín trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

(- Tính giá lúa: 4.000đồng/kg, giá vàng 4.100.000đồng/01 chỉ vàng 24K

- Tính giá lúa 368,5gia x 20 kg/01 gia = 7.370kg x 4.000đồng/kg = 29.480.000đồng.

- Tính giá vàng: 02 chỉ vàng 24K x 4.100.000đồng/chỉ = 8.200.000đồng).

2.2.2. Trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí 1.499.000đ (*Một triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015619 ngày 03/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Triệu Hữu